

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số 3630/2005/QĐ-UBND

Vũng Tàu, ngày 14 tháng 10 năm 2005



QUYẾT ĐỊNH

**Về việc Ban hành Quy chế về tổ chức và hoạt động
của Sở Thương mại tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU

Căn cứ Luật tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật ban hành Văn bản quy phạm pháp luật của HĐND và UBND năm 2004;

Căn cứ Nghị định 171/2004/NĐ-CP ngày 29/9/2004 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Thông tư Liên tịch số 08/2005/TTLT-BTM-BNV ngày 08/4/2005 Bộ Thương mại và Bộ Nội vụ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của cơ quan chuyên môn giúp UBND quản lý Nhà nước về thương mại ở địa phương;

Căn cứ Quyết định số 134/QĐ-UB ngày 12/01/2005 của UBND tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu về việc thành lập các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 1169 /TTr-SNV ngày 11 tháng 10 năm 2005,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Nay ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế về tổ chức và hoạt động của Sở Thương mại tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

Quy chế gồm 04 chương và 12 điều.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực sau 10 ngày kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 1289/QĐ-UB ngày 30/3/2004 của UBND tỉnh về việc ban hành Quy chế về tổ chức và hoạt động của Sở Thương mại tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

Điều 3. Chánh văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Giám đốc Sở Thương mại và Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Nơi nhận:

- Bộ Thương mại;
- Văn phòng Chính phủ (Vụ địa phương II);
- Cục kiểm tra văn bản (Bộ Tư pháp);
- TTr TU (b/c);
- TTr HĐND tỉnh (b/c);
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh;
- Đài Phát thanh - Truyền hình; Báo BR – VT;
- UBND các huyện, TP, TX;
- Như điều 3;
- Lưu VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN



HỒ VĂN NIÊN

QUY CHẾ

Về tổ chức và hoạt động của Sở Thương Mại tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 3630 /2005/QĐ-UBND

ngày 14 / 10/2005 của UBND Tỉnh Bà Rịa -Vũng Tàu)

Chương I

VỊ TRÍ, CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN

Điều 1. Vị trí, chức năng

1. Sở Thương mại là cơ quan chuyên môn thuộc Ủy Ban Nhân Dân tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu tham mưu, giúp Ủy Ban Nhân Dân tỉnh thực hiện chức năng quản lý nhà nước về thương mại trên địa bàn tỉnh bao gồm các lĩnh vực: lưu thông hàng hoá trong nước, xuất khẩu, nhập khẩu, bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng, thương mại điện tử, quản lý thị trường, quản lý cạnh tranh, chống độc quyền, chống bán phá giá, xúc tiến thương mại, hội nhập kinh tế-thương mại quốc tế; quản lý nhà nước các dịch vụ công thuộc ngành thương mại trên địa bàn tỉnh; thực hiện một số nhiệm vụ, quyền hạn theo sự ủy quyền của Ủy Ban Nhân Dân tỉnh và theo quy định của pháp luật.

2. Sở Thương Mại chịu sự chỉ đạo, quản lý về tổ chức, biên chế và hoạt động của Ủy Ban Nhân Dân tỉnh; đồng thời chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn và kiểm tra về chuyên môn, nghiệp vụ về thương mại của Bộ Thương Mại.

3. Sở Thương Mại có tư cách pháp nhân, có con dấu riêng và tài khoản riêng tại Kho Bạc Nhà nước tỉnh.

Điều 2. Nhiệm vụ, quyền hạn

1. Trình Ủy Ban Nhân Dân tỉnh ban hành các quyết định, chỉ thị quản lý nhà nước về thương mại thuộc phạm vi quản lý của địa phương và phân cấp của Bộ Thương mại; chịu trách nhiệm về nội dung các văn bản đã trình;

2. Trình Ủy Ban Nhân Dân tỉnh quy hoạch, kế hoạch dài hạn, 5 năm và hàng năm, các chương trình, dự án quan trọng về các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Sở phù hợp với quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội của địa phương và quy hoạch phát triển ngành của Bộ Thương Mại;

3. Trình Ủy Ban Nhân Dân tỉnh quyết định việc phân công, phân cấp hoặc ủy quyền quản lý về lĩnh vực thương mại đối với Ủy ban nhân dân huyện, thành phố, thị xã thuộc tỉnh (sau đây gọi chung là Ủy Ban Nhân Dân huyện) và các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy Ban Nhân Dân tỉnh theo quy định của pháp luật;

4. Tổ chức, chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, quy hoạch, kế hoạch phát triển, các chương trình, dự án về

thương mại đã được phê duyệt; thông tin, tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Sở;

5. Quản lý lưu thông hàng hoá trong nước:

5.1. Chịu trách nhiệm hướng dẫn và tổ chức thực hiện các quy hoạch, kế hoạch, chính sách phát triển mạng lưới kết cấu hạ tầng thương mại gồm: các loại hình chợ, các trung tâm thương mại, hệ thống các siêu thị, hệ thống cửa hàng kinh doanh xăng dầu, hợp tác xã thương mại, dịch vụ thương mại, hệ thống đại lý thương mại và các loại hình kết cấu hạ tầng thương mại khác;

5.2. Chủ trì phối hợp với các cơ quan chuyên môn cùng cấp hướng dẫn và tổ chức thực hiện các cơ chế, chính sách khuyến khích thương nhân thuộc mọi thành phần kinh tế mở rộng mạng lưới kinh doanh, phát triển các mối liên kết kinh tế trong quá trình lưu thông, giữa lưu thông với sản xuất, hình thành các kênh lưu thông hàng hoá ổn định từ sản xuất đến tiêu dùng ở địa phương;

5.3. Tổ chức hướng dẫn, triển khai và kiểm tra việc thực hiện các cơ chế, chính sách lưu thông hàng hoá và dịch vụ thương mại, trong đó có chính sách thương mại đối với miền núi, dân tộc; tổng hợp tình hình và đề xuất giải pháp điều tiết lưu thông hàng hoá trong từng thời kỳ;

5.4. Tổng hợp và xử lý các thông tin về thị trường trên địa bàn tỉnh về tổng mức lưu chuyển hàng hoá, tổng cung, tổng cầu, mức dự trữ lưu thông và biến động giá cả của các mặt hàng thiết yếu, các mặt hàng chính sách đối với đồng bào miền núi;

5.5. Tổ chức và quản lý việc cấp các loại giấy chứng nhận về hàng hoá lưu thông trong nước, dịch vụ thương mại và hoạt động kinh doanh thương mại của thương nhân trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật;

6. Quản lý xuất khẩu, nhập khẩu:

6.1. Hướng dẫn và kiểm tra tình hình thực hiện các cơ chế, chính sách về xuất nhập khẩu hàng hoá; lập kế hoạch và biện pháp thực hiện kế hoạch phát triển xuất khẩu hàng hoá của thương nhân trên địa bàn tỉnh.

6.2. Duyệt kế hoạch xuất nhập khẩu của doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài (ngoài khu công nghiệp) và cấp hạn ngạch cho các thương nhân trên địa bàn tỉnh theo sự ủy quyền của Bộ Thương Mại;

6.3. Theo dõi, tổng hợp, báo cáo Ủy Ban Nhân Dân tỉnh và Bộ Thương mại tình hình thực hiện và kiến nghị sửa đổi chính sách xuất nhập khẩu, biện pháp phát triển xuất khẩu hàng hoá cho phù hợp với yêu cầu thực tế trên địa bàn tỉnh;

7. Quản lý thương mại điện tử:

7.1. Trình Ủy Ban Nhân Dân tỉnh chương trình, kế hoạch bồi dưỡng, phát triển nguồn nhân lực phục vụ nhiệm vụ quản lý và phát triển thương mại điện tử trên địa bàn tỉnh và chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện sau khi được phê duyệt;

7.2. Thẩm định hoặc tham gia thẩm định các chương trình, dự án ứng dụng thương mại điện tử trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật;

7.3. Phối hợp với các cơ quan liên quan xây dựng hạ tầng ứng dụng thương mại điện tử phù hợp với chương trình, kế hoạch tổng thể về thương mại điện tử của Bộ Thương Mại theo sự phân công của Ủy Ban Nhân Dân tỉnh;

8. Quản lý thị trường:

8.1. Giúp Ủy Ban Nhân Dân tỉnh thống nhất chỉ đạo công tác quản lý thị trường trên địa bàn tỉnh theo quy định của Chính Phủ, hướng dẫn của Bộ Thương Mại và của các cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền;

8.2. Chịu trách nhiệm hướng dẫn và tổ chức thực hiện công tác quản lý thị trường, đấu tranh chống buôn lậu, buôn bán hàng nhập lậu, hàng cấm, chống sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng kém chất lượng, hàng vi phạm quy định về sở hữu trí tuệ; chống các hành vi đầu cơ, lũng đoạn thị trường, gian lận thương mại và các hành vi khác vi phạm pháp luật về thương mại của các tổ chức và cá nhân kinh doanh trên địa bàn tỉnh;

8.3. Chủ trì tổ chức phối hợp giữa các cơ quan chức năng ở địa phương trong công tác quản lý thị trường, đấu tranh chống buôn lậu, buôn bán hàng giả và gian lận thương mại;

8.4. Tổng hợp và báo cáo tình hình về thị trường và công tác kiểm tra, kiểm soát thị trường, xử lý vi phạm trên địa bàn tỉnh theo quy định và yêu cầu của Ủy Ban Nhân Dân tỉnh và Bộ Thương Mại;

9. Thực hiện các quy định của pháp luật về cạnh tranh, chống độc quyền, chống bán phá giá và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng:

9.1. Hướng dẫn và tổ chức thực hiện các quy định của pháp luật về cạnh tranh, chống độc quyền, chống bán phá giá và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng nhằm bảo đảm môi trường cạnh tranh lành mạnh, bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng trên địa bàn tỉnh;

9.2. Phát hiện và kiến nghị với các cơ quan liên quan sửa đổi và bổ sung các quy định, những văn bản đã ban hành không phù hợp với pháp luật cạnh tranh;

9.3. Được yêu cầu các tổ chức, cá nhân liên quan trong tỉnh cung cấp thông tin, tài liệu cần thiết cho việc thực hiện nhiệm vụ được giao;

9.4. Thu thập, xây dựng cơ sở dữ liệu, quản lý, cung cấp thông tin cho các cơ quan, các tổ chức và cá nhân có yêu cầu về doanh nghiệp có vị trí thống lĩnh

trên thị trường, các doanh nghiệp độc quyền đóng trụ sở chính trên địa bàn tỉnh, quy tắc cạnh tranh trong hiệp hội, các trường hợp miễn trừ;

10. Quản lý hoạt động xúc tiến thương mại:

10.1. Trình Ủy Ban Nhân Dân tỉnh phê duyệt kế hoạch, chương trình, các biện pháp về xúc tiến thương mại nhằm đẩy mạnh xuất khẩu, hỗ trợ các doanh nghiệp xây dựng và phát triển thương hiệu hàng Việt Nam trên địa bàn tỉnh; chịu trách nhiệm chỉ đạo, hướng dẫn, tổ chức thực hiện sau khi được phê duyệt;

10.2. Tổ chức thực hiện việc đăng ký tổ chức hội chợ, triển lãm, khuyến mại thương mại cho các thương nhân; duyệt kế hoạch tổ chức hội chợ, triển lãm thương mại trên địa bàn tỉnh cho thương nhân kinh doanh dịch vụ hội chợ, triển lãm thương mại theo quy định;

10.3. Thu thập, tổng hợp, xử lý và cung cấp thông tin thương mại phục vụ các cơ quan quản lý và doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh;

11. Về hội nhập kinh tế - thương mại quốc tế:

11.1. Trình Ủy Ban Nhân Dân tỉnh các chương trình, kế hoạch, biện pháp cụ thể về hội nhập kinh tế - thương mại quốc tế của tỉnh; tổ chức thực hiện sau khi được phê duyệt;

11.2. Phổ biến, tuyên truyền, hướng dẫn thực hiện chương trình, kế hoạch và các quy định về hội nhập kinh tế - thương mại quốc tế trên địa bàn tỉnh;

12. Thực hiện việc đăng ký thành lập Văn phòng đại diện, Chi nhánh ở nước ngoài cho thương nhân hoạt động thương mại đặt trụ sở chính trên địa bàn tỉnh; thực hiện việc đăng ký hoạt động và kiểm tra hoạt động theo đăng ký của Văn phòng đại diện, Chi nhánh của thương nhân nước ngoài trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật;

13. Giúp Ủy Ban Nhân Dân tỉnh quản lý nhà nước đối với các doanh nghiệp, tổ chức kinh tế tập thể và tư nhân, các hội và tổ chức phi chính phủ hoạt động trong các lĩnh vực quản lý của Sở theo quy định của pháp luật; được quyền yêu cầu thương nhân báo cáo tình hình và cung cấp thông tin về hoạt động thương mại của các doanh nghiệp hoạt động trên địa bàn tỉnh phục vụ cho thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước của Sở;

14. Chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ, Sở Tài chính hướng dẫn, kiểm tra cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm của đơn vị sự nghiệp theo quy định của pháp luật;

15. Thực hiện hợp tác quốc tế về lĩnh vực quản lý của Sở theo quy định của pháp luật, sự phân công hoặc ủy quyền của Ủy Ban Nhân Dân tỉnh;

16. Hướng dẫn, kiểm tra về chuyên môn, nghiệp vụ đối với cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về thương mại;

17. Tổ chức nghiên cứu, ứng dụng các tiến bộ khoa học, công nghệ, bảo vệ môi trường; xây dựng hệ thống thông tin, lưu trữ tư liệu về các lĩnh vực quản lý của Sở;

18. Thực hiện chế độ thông tin về thương mại; báo cáo định kỳ và đột xuất tình hình thực hiện nhiệm vụ về các lĩnh vực được phân công theo quy định của Ủy Ban Nhân Dân tỉnh, Bộ Thương mại và các cơ quan có liên quan;

19. Kiểm tra, thanh tra việc thi hành pháp luật và xử lý các vi phạm pháp luật về các lĩnh vực thuộc thẩm quyền quản lý của Sở, giải quyết khiếu nại, tố cáo, chống tham nhũng, tiêu cực theo quy định của pháp luật;

20. Quản lý biên chế, thực hiện chế độ tiền lương và các chính sách, chế độ đãi ngộ, khen thưởng, kỷ luật cán bộ, công chức, viên chức theo phân cấp quản lý của Ủy Ban Nhân Dân tỉnh và quy định của pháp luật; tổ chức đào tạo, bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ và phát triển nguồn nhân lực của ngành tại tỉnh;

21. Quản lý tài chính, tài sản được giao và tổ chức thực hiện ngân sách được phân bổ theo quy định của pháp luật và phân cấp của Ủy Ban Nhân Dân tỉnh;

22. Thực hiện một số nhiệm vụ khác do Ủy Ban Nhân Dân tỉnh giao.

Chương II

CƠ CẤU TỔ CHỨC VÀ CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC

Điều 3. Cơ cấu tổ chức

1. Lãnh đạo Sở

1.1. Sở Thương mại có Giám đốc và không quá 03 Phó Giám đốc. Giám đốc là người đứng đầu Sở, chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh về toàn bộ các hoạt động của Sở, đồng thời chịu trách nhiệm trước Bộ trưởng Bộ Thương mại.

Giám đốc Sở do Chủ tịch UBND tỉnh bổ nhiệm, miễn nhiệm theo tiêu chuẩn chuyên môn nghiệp vụ do Bộ Trưởng Bộ Thương mại quy định và theo quy định của Đảng và Nhà Nước về công tác cán bộ.

1.2. Phó giám đốc Sở là người giúp việc Giám đốc Sở, phụ trách một hoặc một số lĩnh vực công tác do Giám đốc Sở phân công và chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở về các nhiệm vụ công tác được giao. Phó giám đốc Sở do Chủ tịch UBND tỉnh bổ nhiệm theo tiêu chuẩn chuyên môn nghiệp vụ do Bộ Trưởng Bộ Thương mại quy định và đề nghị của Giám đốc Sở Thương mại và Giám đốc Sở Nội vụ.

2. Cơ cấu tổ chức của Sở, gồm:

2.1. Các phòng chuyên môn nghiệp vụ:

+ Văn phòng;

- + Thanh tra Sở;
- + Phòng Quản Lý Thương Mại;
- + Phòng Kế Hoạch Tổng Hợp và Xúc Tiến Thương Mại.

2.2. Các đơn vị trực thuộc Sở gồm có:

- + Chi Cục Quản Lý Thị Trường;
- + Trung Tâm Thông Tin và Xúc Tiến Thương Mại;
- + Ban Quản Lý Chợ Vũng Tàu.

Điều 4. Giám đốc Sở Thương Mại quy định cụ thể nhiệm vụ, quyền hạn của Văn phòng, các phòng chuyên môn, nghiệp vụ, các tổ chức thuộc Sở và qui định trách nhiệm của người đứng đầu các tổ chức thuộc Sở theo qui định hiện hành.

Điều 5. Chế độ làm việc

1. Sở Thương Mại làm việc theo chế độ thủ trưởng.
2. Khi thực hiện các công việc do Giám đốc Sở phân công, Phó Giám đốc Sở được sử dụng quyền hạn của Giám đốc Sở để giải quyết công việc. Các Phó Giám đốc Sở không được giải quyết công việc vượt quá thẩm quyền do Giám đốc Sở phân công.
3. Tham mưu, giúp việc Giám đốc Sở có Văn phòng, Thanh tra Sở và các phòng chuyên môn, nghiệp vụ. Văn phòng có Chánh văn phòng, giúp việc cho Chánh Văn phòng có Phó Chánh Văn phòng; Thanh tra Sở có Chánh Thanh tra, giúp việc cho Chánh Thanh tra có Phó Chánh thanh tra. Mỗi phòng có Trưởng phòng, giúp việc cho Trưởng phòng có Phó Trưởng phòng. Việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, khen thưởng, kỷ luật Chánh, Phó Chánh Văn phòng; Chánh, Phó Chánh thanh tra; Trưởng, Phó Trưởng phòng do Giám đốc Sở Thương Mại quyết định theo phân cấp hiện hành về quản lý cán bộ.

Chương III

MỐI QUAN HỆ CÔNG TÁC

Điều 6. Đối với Bộ Thương mại

1. Sở Thương mại là cơ quan quản lý nhà nước về thương mại cấp tỉnh nằm trong hệ thống các cơ quan quản lý nhà nước từ Trung ương đến địa phương. Sở Thương mại chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn và kiểm tra về chuyên môn, nghiệp vụ về thương mại của Bộ Thương mại.
2. Chấp hành sự chỉ đạo và thực hiện các nhiệm vụ do Bộ Thương mại giao. Thực hiện đầy đủ chế độ thông tin, báo cáo tình hình hoạt động của Sở cho Bộ Thương mại theo quy định.

Điều 7. Đối với Ủy Ban Nhân Dân tỉnh

1. Chấp hành sự chỉ đạo và thực hiện những nhiệm vụ do Ủy Ban Nhân Dân tỉnh giao. Thực hiện nghiêm túc kỷ luật, kỷ cương hành chính trong việc

thực hiện các mệnh lệnh hành chính; kịp thời báo cáo, xin ý kiến về những khó khăn, vướng mắc trong khi thi hành các mệnh lệnh hành chính, không để xảy ra tình trạng không thi hành, thi hành không nghiêm túc các mệnh lệnh hành chính hoặc né tránh, đùn đẩy trách nhiệm thuộc thẩm quyền của Sở Thương mại lên Ủy Ban Nhân Dân tỉnh.

2. Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ được giao, có những vấn đề gì chồng chéo cần điều chỉnh, bổ sung thuộc chức năng quản lý nhà nước giữa các Sở và các ngành có liên quan, Sở Thương mại có trách nhiệm chủ động đề xuất trình Ủy Ban Nhân Dân tỉnh xem xét, quyết định hoặc lập thủ tục để Ủy Ban Nhân Dân tỉnh trình Chính phủ xem xét, quyết định nếu thuộc thẩm quyền của Chính phủ.

3. Thực hiện đầy đủ chế độ báo cáo định kỳ hoặc đột xuất tình hình hoạt động của Sở cho Ủy Ban Nhân Dân tỉnh theo quy định.

Điều 8. Đối với các Sở, Ban, Ngành

1. Là quan hệ cùng cấp, phối hợp thực hiện nhiệm vụ thuộc những lĩnh vực quản lý của mỗi Sở, Ban, Ngành trên tinh thần hợp tác nhằm phục vụ cho sự phát triển chung của tỉnh; Sở Thương mại chủ trì phối hợp với các Sở, ngành có liên quan để thực hiện những nội dung công việc thuộc lĩnh vực quản lý của Sở nhưng đòi hỏi phải có sự phối hợp của liên ngành. Nếu các Sở, Ban, Ngành có liên quan không thống nhất được thì Sở Thương mại trình Ủy Ban Nhân Dân tỉnh xem xét, quyết định.

2. Là mối quan hệ theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao của mỗi Sở. Sở Thương mại thực hiện đầy đủ những quy định quản lý nhà nước theo chuyên ngành thuộc thẩm quyền của các Sở khác và ngược lại.

Điều 9. Đối với Ủy Ban Nhân Dân cấp huyện

1. Phối hợp với Ủy Ban Nhân Dân huyện xây dựng quy hoạch, kế hoạch phát triển thương mại trên địa bàn. Triển khai các chủ trương, chính sách, các quy định của Chính phủ, Bộ Thương mại, Ủy Ban Nhân Dân tỉnh và của Sở về những lĩnh vực có liên quan đến ngành để phối hợp chỉ đạo, hướng dẫn việc tổ chức thực hiện.

2. Sở Thương mại phối hợp với Sở Nội vụ ra văn bản liên tịch hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan chuyên môn tham mưu, giúp Ủy Ban Nhân Dân huyện thực hiện chức năng quản lý nhà nước về thương mại trên địa bàn.

3. Sở Thương Mại trực tiếp hướng dẫn, kiểm tra về chuyên môn, nghiệp vụ đối với cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về thương mại; xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng chuyên ngành đối với cán bộ chuyên trách hoặc không chuyên trách về thương mại ở các huyện, thành phố, thị xã và ở các xã, phường, thị trấn.

4. Ủy Ban Nhân Dân huyện có trách nhiệm chỉ đạo cơ quan chuyên môn thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về thương mại thực hiện đầy đủ chế độ báo cáo theo định kỳ hoặc đột xuất tình hình hoạt động thương mại trên địa bàn mình quản lý để Sở Thương mại tổng hợp báo cáo chung toàn ngành. Bố trí cán bộ, công chức chuyên trách thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về thương mại trên địa bàn và được tính trong tổng chỉ tiêu biên chế của huyện đã được Ủy Ban Nhân Dân tỉnh phân bổ hàng năm.

Điều 10. Đối với các cơ quan, đơn vị đóng trên địa bàn tỉnh

1. Sở Thương Mại có trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra các nội dung quản lý nhà nước theo lãnh thổ về những lĩnh vực thuộc chức năng quản lý Nhà nước của Sở.

2. Các cơ quan, đơn vị đóng và hoạt động trên địa bàn tỉnh có trách nhiệm thực hiện đầy đủ chế độ thông tin, báo cáo các nội dung về hoạt động thương mại theo yêu cầu của Ủy Ban Nhân Dân tỉnh và Sở Thương Mại về những lĩnh vực thuộc chức năng quản lý nhà nước của Sở.

Chương IV

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 11. Căn cứ các nội dung được quy định tại Quy chế này, Giám đốc Sở Thương mại có trách nhiệm quy định cụ thể nhiệm vụ, quyền hạn, chế độ trách nhiệm và lề lối làm việc trong nội bộ lãnh đạo Sở; giữa lãnh đạo Sở với Văn phòng, các phòng chuyên môn, nghiệp vụ; nhiệm vụ cụ thể của Văn phòng, các phòng chuyên môn, nghiệp vụ và các quy định nội bộ khác.

Điều 12. Giám đốc Sở Thương mại có trách nhiệm triển khai thực hiện Quy chế này. Trong quá trình tổ chức triển khai nếu có vấn đề cần bổ sung, sửa đổi cho phù hợp thì kịp thời báo cáo Ủy Ban Nhân Dân tỉnh xem xét, quyết định.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

K. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



HỒ VĂN NIÊN